

TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH NGHỊ QUYẾT 08-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ CÔNG TÁC THỂ DỤC THỂ THAO

Phạm Thanh Cẩm*

Sau bốn năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục thể thao đến năm 2020*” (Nghị quyết 08-NQ/TW), các tỉnh ủy, thành ủy, các ngành, đoàn thể đã tổ chức học tập, quán triệt triển khai thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW; Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 40-HD/BTGTW-BCSĐBVHTTDL ngày 05/3/2012 của Ban Tuyên giáo Trung ương và Ban cán sự Đảng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đồng thời tham mưu cho cấp ủy ban hành văn bản chỉ đạo công tác TDTT của địa phương theo tinh thần Nghị quyết 08-NQ/TW. Đến nay, đã có hơn 50 tỉnh ủy, thành ủy và 04 Ban cán sự Đảng các bộ, ngành ban hành nghị quyết, chỉ thị, chương trình hành động, kế hoạch,... triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW; công tác kiểm tra, giám sát được tiến hành thường xuyên.

1. Kết quả đạt được

Nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền về trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác TDTT đã được nâng lên rõ rệt, từ đó tăng cường chỉ đạo, đầu tư và phát triển phong trào TDTT. Ở nhiều địa phương, các cấp ủy đảng, chính quyền đã coi trọng việc sử dụng TDTT như là một biện pháp hữu hiệu để xây dựng đời sống văn hóa mới, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân và đẩy lùi các tệ nạn xã hội.

Công tác giáo dục thể chất và thể thao trong

trường học đã có những chuyển biến bước đầu; hình thức tổ chức và nội dung tập luyện TDTT của học sinh, sinh viên ngày càng đa dạng¹. Đội ngũ giáo viên TDTT ở các trường học được đào tạo chính quy và được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ TDTT để nâng cao kiến thức và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong quá trình đổi mới giáo dục thể chất theo tinh thần Nghị quyết 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Thể dục thể thao quần chúng ở cơ sở tiếp tục được phát triển rộng trên tất cả các đối tượng và địa bàn theo hướng xã hội hóa với nhiều hình thức đa dạng; chất lượng phong trào từng bước được nâng lên². Cuộc vận động “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*” giai đoạn 2012-2020 tiếp tục được mở rộng, thu hút sự tham gia của đông đảo quần chúng, góp phần nâng cao sức khỏe, xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh ở cơ sở. Công tác TDTT đã gắn kết với Chương trình xây dựng nông thôn mới và bước đầu đã phát huy hiệu quả nâng cao sức khỏe, thể lực cho nhân dân, góp phần tích cực nâng cao đời sống văn hóa tinh thần và xây dựng lối sống tích cực lành mạnh trong cộng đồng dân cư. Hoạt động TDTT của người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được quan tâm hơn; các phương pháp dưỡng sinh cổ truyền, các trò chơi dân gian và một số môn thể thao dân tộc được khôi phục và phát triển mạnh mẽ.

*TS, Phó Vụ trưởng Vụ Các vấn đề xã hội, Ban Tuyên giáo Trung ương

Thể thao thành tích cao có bước tiến bộ, thể hiện qua số lượng, cơ cấu huy chương đã đạt được tại các kỳ đại hội thể thao, giải thể thao quốc tế³... Việt Nam đã đăng cai tổ chức thành công nhiều sự kiện thể thao lớn, tạo tiền đề và cơ sở quan trọng để đăng cai Đại hội thể thao bãi biển châu Á (Asian Beach Games) lần thứ 5 và SEA Games lần thứ 31 tại Việt Nam,...

Công tác tổ chức, quản lý ngành TDTT được tăng cường một bước và đang dần được củng cố. Cơ sở vật chất kỹ thuật được nâng cấp và xây dựng mới cả ở cấp Trung ương và địa phương; hợp tác quốc tế về thể thao ngày càng được tăng cường và mở rộng, vị thế của thể thao Việt Nam đã được nâng cao...

Xã hội hóa TDTT thu hút được sự tham gia của các tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài đã góp phần tích cực phát triển sự nghiệp TDTT và góp phần quan trọng trong quá trình tổ chức và quản lý TDTT trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế về TDTT ngày càng sâu rộng.

Đạt được những thành tựu trên là nhờ có sự phân đấu nỗ lực của đa số cán bộ, đảng viên và nhân dân, của Ngành TDTT; sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền; sự tham gia tích cực và có hiệu quả của các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức kinh tế và đông đảo nhân dân.

Có thể khẳng định, sau 04 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị *“về tăng cường lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục thể thao đến năm 2020”*, TDTT nước ta có những đóng góp tích cực trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, xã hội và đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

Một số hạn chế, yếu kém: Một số văn bản triển khai thực hiện Nghị quyết chậm được ban hành như: Triển khai thực hiện Nghị quyết số 16/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW đạt hiệu quả chưa cao, một số đề án,

chương trình chậm được phê duyệt; sự phối hợp hai ngành GDĐT và VH TT&DL chưa chặt chẽ, nhất là việc xây dựng Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học triển khai còn chậm. Một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa thật sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác TDTT, chưa tạo được sự đồng thuận về mặt nhận thức cũng như trong phối hợp hoạt động giữa các ban, ngành, đoàn thể trong lĩnh vực này; một số ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị còn chưa chủ động triển khai thực hiện Nghị quyết; công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết chưa thường xuyên, chưa tích cực; công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, định hướng dư luận xã hội về các quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng đối với phát triển sự nghiệp TDTT, chưa chủ động, chưa kịp thời nên hiệu quả chưa cao,...

2. Khó khăn thách thức

Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 10 năm (2011-2020) của nước ta bước đầu được xác định là tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và phát triển bền vững đến năm 2020 cơ bản đạt được các mục tiêu của một nước công nghiệp theo hướng hiện đại, có trình độ phát triển trung bình; chính trị, xã hội ổn định, dân chủ, đồng thuận; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt. Các lĩnh vực xã hội được ưu tiên phát triển; một số lĩnh vực như giáo dục, y tế, khoa học công nghệ đạt trình độ tiên tiến và hiện đại. Xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; gia đình tiến bộ, hạnh phúc; con người phát triển toàn diện về trí tuệ, đạo đức, thể chất, năng lực sáng tạo, ý thức công dân, tuân thủ pháp luật, lối sống mới đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong bối cảnh đó, cần nhận thức rõ những thách thức đối với công tác TDTT trong giai đoạn tới. Cụ thể:

Hiện nay, nước ta có trên 23 triệu học sinh, sinh viên, tuy nhiên tỉ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng còn cao, thể nhẹ cân chiếm

⁽¹⁾ Năm 2014: Có 97% số trường đảm bảo chương trình giáo dục thể chất, số trường thường xuyên tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa đạt 70%, số học sinh được đánh giá và phân loại thể lực đạt 60%.

⁽²⁾ Năm 2014: Số người tập luyện TDTT thường xuyên trên toàn quốc ước đạt 27,3%; số gia đình đạt tỷ lệ 19% tổng số hộ; số câu lạc bộ thể thao: 50.000 CLB.



Xã hội hóa TDTT thu hút được sự tham gia của nhiều tổ chức và cá nhân (ảnh minh họa)

14,5%, thể thấp còi chiếm 24,9%... các công trình nghiên cứu về chiều cao, cân nặng và thể lực của thanh, thiếu niên cho thấy: Chiều cao, cân nặng, trình độ phát triển của một số tố chất thể lực quan trọng như: Sức bền, sức nhanh, sức khéo léo của thanh, thiếu niên nước ta còn thấp hơn, tốc độ phát triển còn chậm hơn thanh, thiếu niên có cùng độ tuổi ở một số nước trong khu vực; so với trẻ em ở thành phố, thị trấn có cùng một độ tuổi thì các em ở nông thôn, các vùng miền núi, trẻ em người dân tộc đều thua kém về chiều cao, cân nặng và thể lực. Bên cạnh đó, sự di cư từ nông thôn ra thành thị gây khó khăn đối với việc bảo đảm các dịch vụ TDTT ở khu vực đô thị. Phần lớn thanh niên và một bộ phận những người trung niên ở độ tuổi lao động di cư ra thành phố, khu công nghiệp, tiếp tục gây khó khăn cho việc duy trì phong trào TDTT ở khu vực nông thôn và cơ sở vật chất ở đô thị, khu công nghiệp không đáp ứng được yêu cầu của dân cư đông đúc. Thực tế này là khó khăn, thách thức lớn đối với quá trình chuẩn bị nguồn nhân lực cho đất nước trong bối cảnh toàn cầu hoá, hội nhập quốc tế với sự cạnh tranh gay gắt... Với tư cách là một bộ phận thuộc chính sách xã hội, góp phần bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực cho tương lai, TDTT phải đổi đầu và phải

vượt qua những khó khăn, thách thức nói trên.

- Việc giải quyết mâu thuẫn giữa nhu cầu của nhân dân và khả năng đáp ứng của Nhà nước trong lĩnh vực TDTT. Kinh tế đất nước ngày càng phát triển, thu nhập cũng như năng suất lao động được cải thiện dẫn tới quỹ thời gian dành cho các hoạt động giải trí và nhu cầu tập luyện TDTT của người dân ngày càng tăng, đòi hỏi nhà nước và chính quyền các cấp phải tăng cường các điều kiện về đất đai, cơ sở vật chất, sân bãi, trang thiết bị, hướng dẫn viên... để đáp ứng nhu cầu tập luyện TDTT của nhân dân.

- Sức ép về cạnh tranh thành tích thể thao giữa các quốc gia. Thành tích thể thao của một quốc gia không chỉ được coi là thành tích chuyên môn đơn thuần mà thông qua đó, thể hiện sức mạnh và năng lực sáng tạo của đất nước. Chính vì vậy, hầu hết các nước trong khu vực và trên thế giới đều tăng cường đầu tư xây dựng những cơ sở huấn luyện hiện đại và các công trình thể thao lớn, có chính sách đãi ngộ nhân tài thể thao ở mức rất cao và đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ cùng các phương pháp huấn luyện tiên tiến nhằm nâng cao thành tích.

- Tổ chức bộ máy của Ngành TDTT vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Sự thiếu hụt về cán bộ TDTT ở cơ sở tiếp tục là thách thức trong giai

⁽³⁾ Tham dự các giải thể thao quốc tế năm 2014, giành được tổng số 355 HCV, 253 HCB, 272 HCD (trong đó 22 HCV, 23 HCB, 32 HCD thể giới; 29 HCV, 32 HCB, 60 HCD châu Á; 242 HCV, 171 HCB, 133 HCD Đông Nam Á; 62 HCV, 27 HCB, 47 HCD các giải khác). Một số thành tích nổi bật năm 2014: Đoàn TTVN đã thi đấu xuất sắc Olympic trẻ lần thứ 2 tại Trung Quốc (giành 01HCV, 01HCB, xếp vị trí thứ 44/205 quốc gia và vùng lãnh thổ), Đại hội Thể thao Bãi biển Châu Á lần thứ 4 tại Thái Lan (giành 08HCV, 12HCB, 20HCD, xếp vị trí thứ 05/43 quốc gia và vùng lãnh thổ), Đại hội Thể thao Châu Á lần thứ 17 tại Hàn Quốc (giành 01HCV, 10HCB, 25HCD; tham dự Sea games 28 tháng 6/2015: TTVN luôn khẳng định Top 3 trong khu vực, đạt 186 huy chương, trong đó 73 HCV, 53 HCB, 60 HCD).

đoạn tới. Bên cạnh đó, do thay đổi tổ chức, nhiều cán bộ TDTT có kinh nghiệm đã chuyển công tác khác hoặc nghỉ chế độ tạo sức ép trực tiếp đối với việc bổ sung cán bộ cho giai đoạn tới.

- Cơ chế thị trường tiếp tục đặt ra những vấn đề mới cần phải giải quyết. Trước hết là việc vừa kết hợp giữa đẩy mạnh xây dựng kinh tế thể thao ở nước ta, dần đưa lĩnh vực TDTT thành một ngành kinh tế, dịch vụ mang lại lợi nhuận, có đóng góp vào phát triển kinh tế đất nước, với việc phải tiếp tục bảo đảm các dịch vụ phúc lợi TDTT đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của nhân dân. Bên cạnh đó, các hiện tượng tiêu cực trong hoạt động thể thao như suy thoái đạo đức, cá độ, bạo lực trong thi đấu... tiếp tục đặt ra những thách thức mới trong công tác quản lý, chỉ đạo phát triển sự nghiệp TDTT.

3. Một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm thời gian tới

3.1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra đôn đốc việc thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ để triển khai thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW của Bộ Chính trị, đặc biệt là các chương trình, đề án cụ thể đã được Chính phủ phê duyệt:

- Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011-2030 (Đề án 641), cần được tập trung vào các chương trình, như:

+ Nghiên cứu triển khai, ứng dụng những yếu tố chủ yếu tác động đến thể lực, tầm vóc người Việt Nam (Chương trình 1).

+ Phát triển thể lực, tầm vóc bằng giải pháp tăng cường giáo dục thể chất đối với học sinh từ 3-18 tuổi (Chương trình 3).

- Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học.

3.2. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội với việc lãnh đạo thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW...

- Thực hiện tốt mục tiêu nâng cao sức khỏe, thể lực của nhân dân, chú trọng công tác giáo

dục đạo đức, nhân cách, lối sống cho thế hệ trẻ và góp phần tích cực xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, đáp ứng yêu cầu bồi dưỡng nguồn nhân lực có chất lượng cao phục vụ nhiệm vụ CNH, HĐH đất nước.

- Chú trọng phát triển phong trào TDTT tại các khu công nghiệp.

3.3. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho vận động viên, huấn luyện viên, trọng tài và cán bộ TDTT, đặc biệt là công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho các vận động viên, huấn luyện viên trong các đội tuyển quốc gia; gắn việc thực hiện Chỉ thị 03 của Bộ Chính trị về “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”.

Quan tâm đến công tác xây dựng Đảng trong Ngành TDTT; gắn kết nhiệm vụ phát triển TDTT với việc phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế xã hội, từng bước đưa TDTT trở thành một bộ phận vững chắc trong đời sống xã hội của đất nước.

3.4. Phát huy những kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị về công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học công nghệ của ngành góp phần xây dựng chiến lược phát triển cho ngành và các địa phương; tăng cường công tác đào tạo và sử dụng cán bộ y học TDTT, bác sỹ thể thao phục vụ cho công tác chăm sóc sức khỏe, đánh giá trình độ tập luyện, hồi phục và chữa trị chấn thương thể thao...

3.5. Cần tích cực và chủ động thể chế hoá các chủ trương của Đảng, nhằm tạo dựng các hành lang pháp lý để đẩy nhanh tiến trình xã hội hoá TDTT, nhằm thu hút mọi nguồn lực của xã hội, các tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, cá nhân trong nước và nước ngoài tham gia phát triển sự nghiệp TDTT.

3.6. Cấp ủy Đảng, chính quyền tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết tại các cấp, các ngành, các địa phương và cơ sở.